

Bản án số: 68/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 10 – 7 – 2024
V/v “Tranh chấp xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà B Hiền.

Ông Trần Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2024/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thuý L, sinh năm 1992; Địa chỉ cư trú: ấp Xẻo M, xã Tân A, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Vũ L, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: Khóm 3, thị trấn Rạch G, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa chị Trần Thuý L trình bày: Chị và anh Huỳnh Vũ L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2006, không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2014 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cãi, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Vũ L.

Về con chung: Chị Trần Thuý L và anh Huỳnh Vũ L có 02 con chung tên Trần Vũ B, sinh ngày 15/3/2011; Huỳnh Vũ Kh, sinh ngày 11/8/2009, Hiện nay Huỳnh Vũ Kh đang sống với anh Huỳnh Vũ L, Trần Vũ B đang sống với chị L, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con là Trần Vũ B, đối với Huỳnh Vũ Kh chị đồng ý để anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con và chị cũng không

cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Huỳnh Vũ L đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản Tố tụng của Tòa án cho anh và đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh L vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, chị Trần Thuý L có mặt vẫn B lưu quan điểm theo đơn khởi kiện không có ý kiến, yêu cầu gì khác. Anh Huỳnh Vũ L vắng mặt tại phiên tòa, nên không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thuý L khởi kiện xin ly hôn với anh Huỳnh Vũ L, địa chỉ: Ấp Cái M, xã Đất M, huyện Ng H, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Huỳnh Vũ L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên anh L vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh L tại phiên tòa.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thuý L và anh Huỳnh Vũ L chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2006, không có đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân giữa chị L và anh L là không hợp pháp, nên không công nhận anh L và chị L là vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị L và anh L mâu thuẫn trong thời gian dài, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân từ năm 2014 cho đến nay; Anh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia các phiên hoà giải và xét xử nhưng anh L vắng mặt không có lý do, cho thấy anh L không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân với chị L, từ đó xác định được mâu thuẫn giữa chị L và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị L yêu cầu xin ly hôn với anh L là có căn cứ, nên áp dụng Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị Trần Thuý L và anh Huỳnh Vũ L là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Trần Thuý L và anh Huỳnh Vũ L có 02 con chung tên Trần Vũ B, sinh ngày 15/3/2011; Huỳnh Vũ Kh, sinh ngày 11/8/2009, Hiện nay Huỳnh Vũ Kh đang sống với anh Huỳnh Vũ L, Trần Vũ B đang sống với chị L, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con là Trần Vũ B, đối với Huỳnh Vũ Kh chị đồng ý để anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con và chị cũng không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Huỳnh Vũ

Kh đang sống chung với anh L, có nguyện vọng sống chung với anh L nên tiếp tục giao cho anh L nuôi dưỡng là phù hợp; đối với Trần Vũ B đang sống chung với chị L, có nguyện vọng sống chung với chị L nên tiếp tục giao cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Các đương sự không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Chị Trần Thúy L và anh Huỳnh Vũ L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

[4] Về chia tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Trần Thúy L là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng Điều 14, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Trần Thúy L và anh Huỳnh Vũ L là vợ chồng.

Về con chung: Giao con chung của chị Trần Thúy L và anh Huỳnh Vũ L là Huỳnh Vũ Kh, sinh ngày 11/8/2009 cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng; Giao cháu Trần Vũ B, sinh ngày 15/3/2011 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, các đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Trần Thúy L và anh Huỳnh Vũ L không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của nhau.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Trần Thuý L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0014933 ngày 25/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng H được chuyển thu.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ng H;
- Chi cục THA dân sự huyện Ng H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn A Đam